SAO Y; Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh; Thời gian ký: 2025-03-19T15:30:21+07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 27/2025/QĐ-UBND	*Trà Vinh, ngày 19 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Quy định đơn giá trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về các biện pháp lâm sinh;

Căn cứ Thông tư số 17/2019/TT-BLĐTBXH ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn xác định chi phí tiền lương, chi phí nhân công trong giá, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước do doanh nghiệp thực hiện;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số nội dung quản lý đầu tư công trình lâm sinh;

Căn cứ Thông tư số 17/2022/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16 tháng 11 năm 2018 của

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về các biện pháp lâm sinh;

Căn cứ Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác;

Căn cứ Thông tư số 21/2023/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định một số định mức kinh tế - kỹ thuật về Lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực Lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 24/2024/TT-BNNPTNT ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định đơn giá trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

2. Đối tượng áp dụng: Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư có hoạt động liên quan đến việc trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Điều 2. Đơn giá trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh

Đơn giá trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Trà Vinh là 235.262.000 đồng/ha *(Hai trăm ba mươi lăm triệu hai trăm sáu mươi hai ngàn đồng).*

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng và điều chỉnh đơn giá trồng rừng thay thế

1. Đơn giá trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác là cơ sở để xác định số tiền của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư phải nộp vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh.

2. Trong trường hợp có sự biến động tăng hoặc giảm trên 20% so với giá hiện hành liên tục trong thời gian sáu tháng trở lên về chi phí nhân công, chi phí vật tư, Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành có liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh đơn giá trồng rừng thay thế trên địa bàn tỉnh cho phù hợp.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện, theo dõi, đánh giá việc thực hiện Quyết định này. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ chủ đầu tư trồng rừng thay thế trên địa bàn tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nộp tiền trồng rừng thay thế trên địa bàn quản lý.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 29 tháng 3 năm 2025.

2. Điều khoản chuyển tiếp:

a) Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư đã có văn bản chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế của Ủy ban nhân dân tỉnh nhưng chưa nộp tiền trước khi Quyết định này có hiệu lực thì vẫn thực hiện theo văn bản chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Đối với kinh phí trồng rừng thay thế chủ dự án đã nộp vào Quỹ bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh nhưng chưa có kế hoạch, nội dung chi, chưa sử dụng trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, giao Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát, tổng hợp, chủ trì phối hợp với Sở Tài chính xem xét, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Công Thương; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XVIII; Giám đốc Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các Sở, ngành, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Trung Hoàng

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ NN&MT (Vụ Pháp chế);
- Bộ Tài chính (Vụ Pháp chế);
- Bộ Tư Pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh (b/c);
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- BTT.UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- LĐVP.UBND tỉnh;
- Website Chính phủ;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng TT ĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NN.